

Bản án số: 91/2018/HSST
Ngày 27 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Đào; bà Đinh Thị Kim Dung; bà Lèo Thị Chan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Ly Văn C, sinh năm 1985 tại S, Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông Ly Bả N và bà Sộng Po V (đã chết); có vợ là Giàng Thị D có 04 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2017 đến nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Minh H - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư, Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Giàng Thị D, sinh năm 1986; nơi cư trú: Bản B, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La có mặt.

*** Người phiên dịch:** Anh Vàng A Ph...., trú tại thôn 7, xã Q, huyện M, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 17/10/2017, tại khu vực bản B, H, S, Tổ công tác phối hợp giữa Đoàn Biên phòng P, S với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Ly Văn C đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 02 bánh bột nén bên trong có chất bột màu trắng (C khai số bánh bột nén trên là Hêrôin) mục đích để bán; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, BKS: 26C1-122.26, 01 đăng ký xe mô tô; 01 chiếc điện thoại di động; 400.000 đồng; 01 Chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Ly Văn C.

Ngày 19/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra (PC47) Công an tỉnh Sơn La, thành lập hội đồng mở niêm phong cân tịnh, xác định trọng lượng, trích mẫu trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ của Ly Văn C: *“02 bánh bột nén bên trong có chất bột màu trắng, có tổng trọng lượng 718,03 gam; Bánh thứ nhất có trọng lượng 357,69 gam, trích lấy 0,2 gam ký hiệu **CH1A**; Bánh thứ hai có trọng lượng 360,34 gam, trích lấy 0,2 gam ký hiệu **CH2A**, làm mẫu gửi giám định chất ma túy”*.

Kết luận giám định số 968/KLMT ngày 24/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu **CH1A**, **CH2A** đều là chất ma túy, loại chất Heroin. Tổng trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,4 gam; Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 718,03 gam; loại chất Heroin”*.

Quá trình điều tra bị cáo Ly Văn C khai nhận:

Chiều ngày 16/10/2017, Ly Văn C, đến nhà Sòng Dạ T, trú tại bản H, xã H, huyện S chơi, C đã gặp và quen biết với Thào A G, ở cùng bản với T. Khi ăn cơm tại nhà T xong, khoảng 22h cùng ngày G đưa C về nhà, trong khi ngồi uống nước, nói chuyện G bảo C *“hiện G có Giàng A D1 (em cậu) trú tại bản BP, N, S, Sơn La cần mua 02 bánh Hêrôin, G bảo C tìm mua ma túy về bán cho D1”*, C đồng ý và nói giá 01 bánh Hêrôin là 125.000.000 đồng, khi nào có ma túy sẽ thông báo sau, trước khi về hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày hôm sau (17/10/2017) khi về đến nhà C gọi điện cho Vàng A Ph (người quen của C), trú tại bản Huổi Sai, Cùm Nà Cáy, Mường Ét, Hủa Phăn - Lào, đặt vấn đề mua 02 bánh Hêrôin, Ph đồng ý nói giá bán 01 bánh là 124.000.000 đồng, C bảo Ph hiện chưa có tiền, khi nào bán được ma túy sẽ trả sau, Ph đồng ý. Hai người thống nhất địa điểm giao nhận ma túy vào buổi trưa ngày 17/10/2017, tại khu vực cột mốc 198, biên giới Việt Nam - Lào, thuộc bản B, H, S.

Khoảng 14h cùng ngày (17/10/2017), C điều khiển xe máy BKS - 26C1-122.26 đến cột mốc 198, thuộc bản B, H, thì gặp Ph đã đứng đợi ở đó. Ph đưa cho C 02 bánh Hêrôin và 400.000 đồng (để C mua xăng xe), giao nhận ma túy xong Ph bỏ đi, còn C cởi áo sơ mi đang mặc trên người ra cho 02 bánh Hêrôin vào gói lại và buộc vào phía sau xe máy đi về nhà. Trên đường đi C gọi điện cho G thông báo đã có ma túy, bảo G đến 15h cùng ngày (17/10/2017) đến khu vực

vườn nhãn bản B, H, S, để trao đổi mua bán ma túy, G đồng ý. Như đã hẹn, khi C đến nơi đã thấy G một người đàn ông dân tộc Mông được G giới thiệu là Giàng A D1 đã chờ sẵn ở đó. C đưa cho G 02 bánh Hêrôin, G bảo D1 kiểm tra thấy chất lượng ma túy thấy đảm bảo, nên D1 đồng ý mua và bảo C hiện D1 chỉ có 100.000.000 đồng trả trước, số tiền còn lại khi nào bán được ma túy D1 sẽ trả sau, nghe vậy C không đồng ý cho nợ tiền và không bán ma túy cho G và D1 nữa. Do không mua được ma túy nên G và D1 bỏ đi, còn C lấy 02 bánh Hêrôin dúi vào trong người (*trước bụng, lấy áo khoác mặc bên ngoài che lại*) và đi xe máy theo đường cũ về nhà. Khi đi đến khu vực bản B, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La, thì bị lực lượng chức năng, phát hiện bắt giữ, thu giữ vật chứng.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ 718,03 gam Hêrôin, C khai mua của Vàng A Ph trú tại bản H, Cụm NC, Mường É, Hủa Phăn, nước CHDCND Lào. Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Công an tỉnh Hủa Phăn - Lào xác minh, điều tra nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật hình sự Lào.

Đối với Thào A G và Giàng A D1 những người mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh và nhiều lần triệu tập G và D1 đến làm việc, nhưng G và D1 không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý Thào A G và Giàng A D1 theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 50/VKS-P1 ngày 25/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Ly Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Ly Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo không khai báo gì thêm.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Giàng Thị D trình bày: chiếc xe máy cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Ly Văn C là tài sản chung của gia đình, chị Daur không biết bị cáo C đã sử dụng để vận chuyển trái phép chất ma túy và do hoàn cảnh gia đình khó khăn, chiếc xe là tài sản có giá trị duy nhất phục vụ sinh hoạt chung của gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ly Văn C 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo

Về vật chứng, tài sản: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã trích mẫu giám định; Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, BKS: 26C1-122.26 đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo; đối với vật chứng, tài sản khác đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của luật sư Trần Minh Hào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Tuy nhiên, sau khi bị bắt và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, bị cáo có bố đẻ nguyên là bộ đội biên phòng đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương trong kháng chiến chống Mỹ, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 để xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo Ly Văn C nhất trí với quan điểm của người bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn biên phòng P S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Ly Văn C:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Ly Văn C tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của anh Lò Văn Đ là người được chứng kiến việc kiểm tra, bắt quả tang thu giữ vật chứng là ma túy của Tổ công tác Đoàn Biên phòng P đối với Ly Văn C, hành vi phạm tội của bị cáo được thể hiện: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 17/10/2017 tại khu vực bản B, H, S, Ly Văn C bị bắt quả tang khi đang vận chuyển 02 bánh Hêrôin có tổng trọng lượng 718,03 gam mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản niêm phong vật chứng của tổ công tác Đoàn Biên Phòng P, S lập hồi 17 giờ ngày 17/10/2017 đối với Ly Văn C; Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng được Phòng PC 47 Công an tỉnh Sơn La lập ngày 19/10/2017;

- Kết luận giám định số 968/KLMT ngày 24/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu CH1A,*

CH2A đều là chất ma túy, loại chất Heroin. Tổng trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,4 gam; Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 718,03 gam; loại chất Heroin”.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ly Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Ly Văn C có hành vi Mua bán trái phép 718,03 gam Hêrôin, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “Hêrôin hoặc Côcain có trọng lượng từ 100 gam trở lên” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trị an xã hội tại địa phương và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác nên đối với bị cáo cần thiết phải xét xử nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo không có tiền án tiền sự, đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, về tình tiết bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương trong kháng chiến chống Mỹ như ý kiến luật sư nêu tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy trong hồ sơ vụ án không thể hiện tài liệu trên, tại phiên tòa bị cáo, gia đình bị cáo cũng không cung cấp được tài liệu chứng minh do đó không có căn cứ chấp nhận tình tiết này. Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi mua bán chất ma túy với số lượng tương đối lớn, tính nguy hiểm cho xã hội cao, do đó cần xử mức hình phạt tù không thời hạn mới tương xứng với tích chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và bảo đảm biện pháp trừng trị riêng, răn đe phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999: Kết quả điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì có giá trị, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn không có điều kiện thi hành nên không áp dụng.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số Hêrôin còn lại sau khi đã giám định, xét thấy là loại chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, BKS: 26C1-122.26 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy mang tên Nguyễn Văn Th, kết quả điều tra và tranh tụng tại phiên tòa xác định được là tài sản chung của gia đình bị cáo,

chị D (vợ bị cáo) không biết bị cáo C đã sử dụng để vận chuyển trái phép chất ma túy và do hoàn cảnh gia đình khó khăn, chiếc xe là tài sản có giá trị duy nhất phục vụ sinh hoạt chung của gia đình bị cáo, nên cần xem xét trả lại cho gia đình bị cáo.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 400.000 đồng thu giữ của Ly Văn C, kết quả điều tra xác định là phương tiện bị cáo C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với Chứng minh thư nhân dân, giấy phép lái xe mô tô mang tên Ly Văn C xét không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Ly Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ly Văn C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Ly Văn C tù Chung thân, tính từ ngày 17/10/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, b khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 717,63 gam Hêrôin được đựng trong một chiếc hộp được niêm phong dán kín bằng giấy trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Model TA-1034, vỏ màu xanh, 2 IMEI có 04 số cuối 1386; 1394 kèm 02 sim trong máy và số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), thu giữ của của Ly Văn C.

- Trả lại cho chị Giàng Thị D: 01 chiếc xe Mô tô hai bánh nhãn hiệu ESPERO có BKS: 26C1-122.26, màu sơn đen. Xe có số máy 152FMJ0011587, số khung E9PEFA001587, xe không hoạt động, hộp số xe bị vỡ, vỏ ngoài xe bị vỡ nát nhiều chỗ, không có gương, chìa khóa, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Th, BKS 26C1-122.26, có số 002834 do Công an huyện S cấp ngày 13/11/2015 (đã thu giữ của Ly Văn C).

- Trả lại cho bị cáo Ly Văn C: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Ly Văn C, có số 050675940 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 18/5/2011; 01 giấy phép lái xe mang tên Ly Văn C, có số AS 194373 do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 25/6/2011.

(Tên, số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng của vật chứng, tài sản,

theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La với Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Ly Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/6/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC47 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục T.H.A dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; NLQ;
- Người bào chữa;
- Phòng KTNV- THAHS;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Huy Hiệp